TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2020/QĐST-DS	*Y, ngày 12 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04/8/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2020/TLST- DS ngày 16 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh 1986, địa chỉ: Bản S, xã S, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Ông Bùi Văn K, sinh 1963, bà Phạm Thị H, sinh 1962, địa chỉ: Tiểu khu 5, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Phạm Thị T yêu cầu ông Bùi Văn K, bà Phạm Thị H phải có trách nhiệm trả số tiền 315.000.000đ (Ba trăm mười lăm triệu đồng).

Ông Bùi Văn K, bà Phạm Thị H nhất trí trả số tiền 315.000.000đ cho chị Phạm Thị T và hẹn trả số tiền trên chia làm 06 đợt như sau:

Đợt 1 trả 50.000.000đ chậm nhất vào ngày 30/12/2020;

Đợt 2 trả 50.000.000đ chậm nhất vào ngày 30/12/2021;

Đợt 3 trả 50.000.000đ chậm nhất vào ngày 30/12/2022;

Đợt 4 trả 50.000.000đ chậm nhất vào ngày 30/12/2023;

Đợt 5 trả 50.000.000đ chậm nhất vào ngày 30/12/2024;

Đợt 6 trả 65.000.000đ chậm nhất vào ngày 30/12/2025.

"Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015".

- Về án phí: Chị Phạm Thị T và ông Bùi Văn K, bà Phạm Thị H tự nguyện thỏa thuận thống nhất, chị Phạm Thị T nhận chịu án phí là 7.875.000đ (Bảy triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 7.875.000đ (Bảy triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0003113 ngày 16/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Y;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Chi cục thi hành án huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Thị Thanh Hường